

Số: 2018/BC-EVNGENCO2

Cần Thơ, ngày 12 tháng 6 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
(Thay thế Báo cáo số 1826/BC-EVNGENCO2 ngày 26/5/2022)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Phát điện 2 – Công ty cổ phần

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị của Tổng Công ty Phát điện 2 – Công ty cổ phần,

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả giám sát hoạt động 6 tháng cuối năm 2021 và Kế hoạch của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Về hoạt động kinh doanh, ĐTXD và tài chính:

a. Kết quả kinh doanh

Trong năm 2021, Tổng công ty đã khắc phục nhiều khó khăn về nhiên liệu, ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đã phấn đấu hoàn thành vượt kế hoạch ĐHĐCĐ lần thứ nhất giao trong 6 tháng cuối năm 2021 như sau:

- Sản lượng điện thực hiện 1.180 triệu kWh, vượt 39,3% so với kế hoạch;
- Tổng doanh thu thực hiện 2.125 tỷ đồng, vượt 23,2% so với kế hoạch;
- Tổng lợi nhuận trước thuế 1.573 tỷ đồng (trong đó lãi CLTG 1.023 tỷ đồng);
- Tổng LNST 1.543 tỷ đồng;
- Cổ tức được chia dự kiến là 9% vốn điều lệ (900 đồng/cp);
- Tỷ suất LNST/VCSH 13,01%.

Nguyên nhân kết quả SXKD hoàn thành vượt kế hoạch ĐHĐCĐ giao: Thứ nhất, trong năm 2021, tình hình thủy văn diễn biến thuận lợi, lưu lượng nước về thực tế các hồ thủy điện trung bình đều cao hơn so với cùng kỳ năm 2020 và xấp xỉ giá trị trung bình nhiều năm; Thứ 2, Công tác thị trường điện, Tổng công ty đã điều hành các nhà máy xây dựng chiến lược chào giá phù hợp, nhằm khai thác vận hành hợp lý các tổ máy góp phần tối ưu hóa doanh thu.

b. Sửa chữa lớn: Năm 2021, Công tác sửa chữa lớn, về cơ bản các đơn vị thực hiện đạt và vượt tiến độ so với kế hoạch.

Tồn tại: Tiến độ khắc phục, sửa chữa sự cố tổ máy S6 Nhiệt điện Phả Lại rất chậm, đến nay chưa hoàn thành, ảnh hưởng rất lớn đến kết quả SXKD của đơn vị nói riêng và Tổng công ty nói chung trong năm 2021 và kéo sang năm 2022.

c. Đầu tư xây dựng:

- Kết quả thực hiện:

+ Hoàn thành thi công và nghiệm thu đưa vào sử dụng dự án “Mở rộng lòng hồ TĐ Quảng Trị” đảm bảo chất lượng và tiến độ được duyệt;

+ Hoàn tất quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án Thủy điện Trung Sơn và quyết toán giai đoạn 1 Dự án Thủy điện Sông Bung 2;

+ Đối với công tác chuẩn bị đầu tư các dự án nguồn điện mới được EVNGENCO2 đang tích cực chủ động triển khai, bao gồm các dự án kiến nghị Bộ Công Thương bổ sung trong Quy hoạch Điện VIII đó là: i) Dự án NMNĐ Ô Môn V; ii) Dự án TĐ Trung Sơn mở rộng; iii) Dự án TĐ Quảng Trị mở rộng. Đồng thời, EVNGENCO2 đang tiếp tục bám sát chính quyền địa phương thực hiện bổ sung quy hoạch cho các dự án Điện mặt trời nổi trên lòng hồ Thủy điện thuộc EVNGENCO2;

+ Vốn ĐTXD thực hiện 6 tháng cuối năm 2021 là 11,207 tỷ đồng/kế hoạch 423,6 tỷ đồng chỉ đạt 2,65% kế hoạch giao. **Nguyên nhân:** Kết quả thực hiện đạt thấp so với KH là do các dự án Điện gió: Công Hải 1 (giai đoạn 2) và Hướng Phùng 1 tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu EPC Nhà máy chính không thành công, dẫn đến giá trị tạm ứng và các khối lượng liên quan đến HĐ EPC của 2 dự án chưa thể thực hiện theo kế hoạch (chiếm 54,57% kế hoạch giao) hiện nay các dự án đang tạm giãn tiến độ để chờ đánh giá hiệu quả đầu tư sau khi Cấp thẩm quyền ban hành giá bán điện mới sau ngày 31/10/2021. Ngoài ra, trong 6 tháng cuối năm 2021 chưa thực hiện giải ngân phần tiền giữ lại chờ quyết toán của dự án Thủy điện Sông Bung 2 (tỷ lệ chiếm 20,15% kế hoạch) do Dự án mới được phê duyệt quyết toán một phần trong giai đoạn 1.

- Những vấn đề tồn tại tiếp tục giải quyết:

+ Các dự án Điện gió: Công Hải 1-giai đoạn 1, Công Hải 1-giai đoạn 2 và Hướng Phùng 1 tạm dừng do chậm tiến độ phát điện để hưởng giá FIT tại thời điểm 31/10/2021. Hiện nay, Tổng công ty đang tiếp tục tái khởi động theo cơ chế chuyển tiếp dự án của Bộ Công Thương; đã xây dựng các phương án triển khai tiếp theo các dự án Công Hải 1 giai đoạn 2 và Hướng Phùng 1 được Tổng Giám đốc trình HĐQT tại báo cáo số 1473/BC-EVNGENCO2 ngày 29/4/2022, và báo cáo số 1787/BC-EVNGENCO2 ngày 24/5/2022, HĐQT đang xem xét.

+ Chưa hoàn thành việc phân chia trách nhiệm bồi thường chi phí sự cố Hãm dẫn dòng và sạt trượt Trạm phân phối của dự án Thủy điện Sông Bung 2.

+ Chưa hoàn thành quyết toán giai đoạn cuối dự án thủy điện Sông Bung 2. Hiện nay, Ban ASB2 đã trình hồ sơ quyết toán, Tổng công ty đã tổ chức thẩm tra, sau khi có báo cáo kết quả thẩm tra, NĐD phần vốn sẽ trình duyệt trong tháng 06/2022.

d. Đầu tư tài chính ngắn hạn:

- Đầu tư tài chính ngắn hạn 2.310 tỷ đồng, đây là khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc từ trên 3 tháng đến 12 tháng, các khoản tiền gửi có kỳ hạn này hưởng lãi suất năm từ 3,3% đến 5,3%.

- Ngoài ra, các khoản tiền và tương đương tiền là 155 tỷ đồng, trong đó các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng, hưởng lãi suất năm là 3,3%.

e. Đầu tư tài chính dài hạn tại 5 CTCP đến ngày 31/12/2021 là 6.001,05 tỷ đồng. Tổng công ty đã có văn bản đề nghị tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 của các CTCP có vốn góp chi phối của EVNGENCO2 như sau:

- CTCP Thủy điện Sông Ba Hạ: Tỷ lệ cổ tức 25%, giá trị cổ tức năm 2021 dự kiến thu được là 191,85 tỷ đồng.

- CTCP Thủy điện Thác Mơ: Tỷ lệ cổ tức 30%, giá trị cổ tức năm 2021 dự kiến thu được là 109,02 tỷ đồng.

- CTCP Nhiệt điện Hải Phòng: Tỷ lệ cổ tức 8%, giá trị cổ tức năm 2021 dự kiến thu được là 204 tỷ đồng.

- CTCP Thủy điện A Vương: Tỷ lệ cổ tức 30%, giá trị cổ tức năm 2021 dự kiến thu được là 196,89 tỷ đồng.

- CTCP Nhiệt điện Phả Lại: Tỷ lệ cổ tức 4,5%, giá trị cổ tức năm 2021 dự kiến thu được là 74,87 tỷ đồng.

Giá trị cổ tức năm 2021 của các CTCP thấp hơn so với năm 2020 do đầu quý 3/2021, Tổng công ty chuyển sang hoạt động dưới hình thức CTCP, do đó để đảm bảo lợi ích phần vốn nhà nước, EVNGENCO2 đã yêu cầu các công ty con phân phối hết lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trước khi Công ty mẹ EVNGENCO2 chuyển sang hình thức CTCP. Nhìn chung, các khoản đầu tư của EVNGENCO2 vào các công ty cổ phần đều mang lại hiệu quả.

g. Nhân sự, lao động tiền lương:

- Tổng số cán bộ công nhân viên Công ty mẹ tại thời điểm ngày 31/12/2021 là 810 người.

- Tổng quỹ tiền lương, an toàn điện của Người lao động 06 tháng cuối năm 2021 là 137.773.052.000 đồng. Trong đó:

+ Quỹ tiền lương sản xuất kinh doanh điện:	120.932.010.000 đồng;
+ Quỹ tiền an toàn điện:	16.841.042.000 đồng.

e. Tình hình tài chính: Tình hình tài chính thể hiện qua Bảng Cân đối kế toán rút gọn và Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản, chi tiết như Bảng 1 và Bảng 2 dưới đây.

Bảng 1 - Bảng cân đối kế toán rút gọn: ĐVT: triệu đồng

<u>A- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</u>	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
1. Tài sản ngắn hạn	4.965.630	14.127.332
2. Tài sản dài hạn	22.220.605	31.399.885
TỔNG TÀI SẢN	27.186.235	45.527.217
1. Nợ phải trả	13.757.801	23.716.155
1.1 Nợ ngắn hạn	2.554.562	5.033.961
1.2 Nợ dài hạn	11.203.239	18.682.194
2. Vốn chủ sở hữu	13.428.434	21.811.062
2.1. Vốn góp của chủ sở hữu	11.866.444	11.866.444
2.2. Vốn khác của chủ sở hữu	-	307.003
2.3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	(105.801)
2.4. Quỹ đầu tư phát triển	18.375	1.360.369
2.5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.543.616	2.910.006
2.6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	-	5.473.041
TỔNG NGUỒN VỐN	27.186.235	45.527.217
<u>B- KẾT QUẢ KINH DOANH</u>	BCTC Riêng	BCTC Hợp nhất
1. Tổng doanh thu	3.148.721	11.420.302
2. Tổng chi phí	1.575.150	8.495.544
3. Lợi nhuận trước thuế	1.573.571	2.924.759
4. Lợi nhuận sau thuế	1.543.616	2.842.273

Bảng 2 - Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
			31/12/2021	31/12/2021
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	18,27	31,03
	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	81,73	68,97
2	Cơ cấu nguồn vốn			

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
			31/12/2021	31/12/2021
	Nguồn vốn ngắn hạn/Tổng nguồn vốn	%	8,87	19,97
	Nguồn vốn dài hạn/Tổng nguồn vốn	%	40,53	27,93
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	50,61	52,09
	Nguồn VCSH/ Tổng nguồn vốn	%	49,39	47,91
	Hệ số Nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu	Lần	1,02	1,07
	Vốn lưu động ròng	Tỷ đồng	2.411	9.093
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	1,98	1,92
	Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	1,94	2,81
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,50	4,85
4	Hiệu quả sử dụng vốn			
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.544	2.842
	Tỷ suất sinh lời của Tổng tài sản (ROA)	%	5,42	6,02
	Tỷ suất sinh lời vốn chủ sở hữu (ROE)	%	11,49	13,39
5	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	1,00	1,06

2. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

2.1. Kết quả giám sát HĐQT:

- Năm 2021, HĐQT đã ban hành 231 nghị quyết và 80 quyết định với tỷ lệ thông qua là 100%. HĐQT EVNGENCO2 cũng đã ban hành Chương trình làm việc năm 2021 của HĐQT, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy chế, quy định quản lý nội bộ.

- Các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, nội dung các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản được các thành viên HĐQT thảo luận cụ thể để thống nhất trước khi biểu quyết.

- HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban điều hành, kịp thời giải quyết những kiến nghị/đề xuất của Ban điều hành và các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- HĐQT sử dụng bộ máy tham mưu giúp việc trong Tổng Công ty đảm bảo các công việc trong Tổng Công ty tuân thủ theo Điều lệ, Quy chế quản lý nội bộ và các quy định của pháp luật liên quan.

- Tham gia các cuộc họp giao ban tuần, tháng, quý của Ban điều hành; theo dõi sát sao các hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong TCT, kịp thời chỉ đạo đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ giao.

- Chỉ đạo và phối hợp với Ban điều hành trong việc chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

2.2. Kết quả giám sát Ban điều hành:

- Trong năm 2021, Ban Điều hành đã bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết HĐQT để điều hành hoạt động SXKD của Tổng công ty. Kết quả SXKD năm 2021, Công ty mẹ EVNGENCO2 lãi sau thuế TNDN là 1.543 tỷ đồng, toàn Tổng Công ty (hợp nhất) lãi sau thuế TNDN là 2.842 tỷ đồng.

- Ban Điều hành đã thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

3.1. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát: Năm 2021 Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 phiên họp, gồm:

- Phiên họp thứ nhất ngày 11/5/2021- Bầu Trưởng Ban Kiểm soát

Các thành viên Ban Kiểm soát 03/3 (đạt tỷ lệ 100%) thống nhất bầu Ông Nguyễn Văn Tùng làm Trưởng Ban Kiểm soát – nhiệm kỳ 2021 – 2025.

- Phiên họp thứ 2 ngày 29/10/2021 – Thông qua chương trình công tác quý 4/2021

+ Thông qua Đề cương kiểm toán SCL Công ty Nhiệt điện Hải Phòng;

+ Thông qua chương trình giám sát kiểm toán Báo cáo tài chính giữa kỳ và giám sát kiểm toán Báo cáo tài chính tại thời điểm Tổng công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần;

+ Dự thảo nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2021 và đề xuất chương trình công tác năm 2022;

- Phiên họp thứ 3 ngày 06/12//2021 – Tổng kết năm 2021, thông qua kế hoạch năm 2022 của Ban Kiểm soát

+ Thông qua Báo cáo tổng kết năm 2021 và chương trình công tác năm 2022;

+ Triển khai nhiệm vụ giám sát kiểm kê và giám sát kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Ngoài ra, các thành viên Ban Kiểm soát cũng thường xuyên thực hiện việc trao đổi thông qua e-mail, điện thoại với các nội dung theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Các cuộc họp, kiểm soát trực tiếp của Ban kiểm soát đều có sự tham gia của 3/3 thành viên. Kết thúc các cuộc họp, kiểm soát, Ban kiểm soát đều lập Biên bản để ghi nhận các kết quả làm việc cũng như ý kiến đề xuất, kiến nghị gửi HĐQT, Ban Tổng giám đốc nhằm tăng cường công tác quản trị nội bộ của Tổng công ty và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các cổ đông.

3.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Thường xuyên giám sát hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành đảm bảo hoạt động của Tổng công ty luôn phù hợp với Điều lệ, các quy chế nội bộ của Tổng Công ty, nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định pháp luật có liên quan.

- Thẩm tra Tờ trình tiền lương kế hoạch và thực hiện năm 2021;

- Giám sát kiểm toán độc lập Soát xét Báo cáo tài chính bán niên và Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;

- Thẩm tra Báo cáo tài chính bán niên và năm 2021;

- Hoàn thành kiểm toán SCL tại Công ty Nhiệt điện Hải Phòng;

- Giám sát thường xuyên hoạt động SXKD, ĐTXD và tài chính định kỳ hàng tháng, quý;

- Tổ chức các buổi làm việc trực tiếp/trực tuyến của các thành viên Ban kiểm soát với Tổng công ty về những nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát;

- Tham gia các cuộc họp theo quy định liên quan đến chức năng nhiệm vụ của KSV để phục vụ hoạt động kiểm soát.

4. Tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát: 6 tháng cuối năm 2021 là 1.248.990.000 đồng, chi tiết theo bảng sau đây:

Số TT	Họ và tên	Số người	Tháng làm việc	KH giao (NQ số 01/NQ-ĐHĐCĐ)				THỰC HIỆN			
				Mức tiền lương, thù lao kế hoạch/người/tháng	Quỹ Tiền lương	Quỹ Thù lao	Tổng cộng	Mức tiền lương, thù lao TH/người/tháng	Quỹ Tiền lương	Quỹ Thù lao	Tổng cộng
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	1	2	3	4	5	6	7
1	HDQT, KSV chuyên trách										
	Chủ tịch HDQT	1	6	49,5	297		297	50,51	303,07		303,07
	Thành viên HDQT kiêm TGD	1	6	43,5	261		261	48,98	293,87		293,87
	Thành viên HDQT	1	6	43,5	261		261	44,39	266,33		266,33
	Trưởng Ban Kiểm soát	1	6	45	270		270	45,92	275,51		275,51
2	HDQT, KSV không chuyên trách						-				
	Thành viên HDQT (2 người)	2	6	8,7		104,4	104,4	0,00			
	KSV kiêm nhiệm	2	6	9		108,0	108	9,18		110,2	110,2
3	TỔNG CỘNG				1.089	212,4	1.301,4		1.138,78	110,21	1.248,99

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Tổng Công ty, công ty con, công ty khác do Tổng Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tổng Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: không có.

6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông:

- Hội đồng quản trị Tổng công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát thông qua chương trình D-office, Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty khi có yêu cầu.

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành của Tổng công ty đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý điều hành và giám sát hoạt động của Đơn vị.

Nhận xét chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các Ban, các Đơn vị thành viên trong Tổng công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội cổ đông giao; trong năm BKS không có nhận khiếu nại liên quan đến hoạt động của Tổng công ty và công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

7. Nhận xét, kiến nghị

7.1. Nhận xét chung

- Trong công tác quản lý điều hành, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Tổng công ty đã tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty, Quy chế QLNB, Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị được Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu.

- Công tác quản lý tài chính: Tổng Công ty thực hiện theo quy định của pháp luật, và Quy chế quản lý tài chính của Tổng Công ty. Theo kết quả kiểm toán độc lập năm 2021, Kiểm toán đã đưa ra ý kiến chung: BCTC riêng và hợp nhất của Tổng công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Về kết quả SXKD, TCT đã hoàn thành vượt kế hoạch do ĐHĐCĐ lần đầu giao trong 6 tháng cuối năm 2021 như đã phân tích trên đây. Tuy nhiên, qua quá trình thực hiện có một số vấn đề còn tồn tại cần khắc phục theo kiến nghị sau:

7.2. Kiến nghị HĐQT EVNGENCO2 giao Tổng công ty, các Đơn vị trực thuộc và Người đại diện của EVNGENCO2 tại các Công ty con có liên quan triển khai thực hiện các nội dung dưới đây, hàng quý các Đơn vị báo cáo kết quả thực hiện hạn cuối vào ngày 10 tháng đầu tiên của quý tiếp theo cho đến khi hoàn thành các nội dung công việc sau:

(1) Thực hiện khắc phục triệt để các kiến nghị của các đoàn thanh kiểm tra trong đó lưu ý:

+ Kiến nghị tại văn bản 408/KTNN-TH ngày 16/9/2019 của KTNN về việc phân chia giá trị bồi thường sự cố hầm dẫn dòng, trách nhiệm bồi thường giá trị tổn thất do sạt trượt khu vực hố móng trạm phân phối - Dự án Thủy điện Sông Bung 2.

+ Kiến nghị tại văn bản 680/KTNN-TH ngày 18/12/2019 của KTNN về việc : (i) thu hồi vốn đầu tư cho dự án TĐ Trung Sơn đối với các nhà thầu thực hiện các gói thầu W-RB-05.L1, W-RB-05.L3, W-RB-04.L3, W-RB-06.L1; (ii) Xử lý khu vực 5 bờ phải và hoàn thiện thi công bờ trái hồ xói trên cao trình 90 m để công trình vận hành đảm bảo an toàn lâu dài.

(2) Đôn đốc việc thu hồi nợ tồn đọng; xây dựng kế hoạch giảm hàng tồn kho chậm luân chuyển.

(3) Đẩy nhanh việc quyết toán cổ phần hóa Công ty mẹ EVNGENCO2 theo đúng kế hoạch tiến độ được duyệt.

(4) Thường xuyên theo dõi và đề xuất các giải pháp giảm suất hao nhiệt tại các nhà máy nhiệt điện có suất hao thực tế cao hơn PPA.

(5) Rà soát các Dự án Điện gió: Công Hải 1- giai đoạn 1, Công Hải 1 – giai đoạn 2; Hướng Phùng 1; các Dự án giảm khí thải của các nhà máy Nhiệt điện Phả Lại và Hải Phòng (có rủi ro dừng hoạt động do không đạt chỉ tiêu về môi trường) để đánh giá hiệu quả đầu tư, xử lý các vướng mắc và báo cáo Cơ quan thẩm quyền theo quy định.

(6) Khẩn trương giải quyết việc Công ty Thủy điện Trung Sơn bị cưỡng chế hoá đơn từ tháng 7/2021 đến nay do chưa nộp phạt khai sai thuế và tiền chậm nộp theo kết luận thanh tra của Cục thuế thành phố Hà Nội do Trung Sơn hoàn thuế VAT trong khi chủ sở hữu chưa góp đủ vốn điều lệ tại kỳ kê khai và hoàn thuế từ tháng 7/2016 đến tháng 1/2017.

(7) Tăng cường giám sát thường xuyên đối với Công ty Thủy điện Trung Sơn đến khi hệ số nợ/vốn chủ sở hữu đạt mức an toàn (hệ số nợ/vốn chủ sở hữu hiện tại 6,7 lần vượt mức quy định an toàn tài chính do đang trong giai đoạn trả nợ gốc vốn vay lớn).

(8) Đẩy nhanh việc khôi phục tổ máy S6 tại Phả Lại để đưa vào vận hành, giảm thiểu ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Phả Lại.

(9) Rà soát nguyên nhân và trách nhiệm đối với các khoản chi phí bị loại trừ khi tính thuế TNDN.

(10) Thực hiện các kiến nghị khác tại Báo cáo giám sát kiểm toán độc lập số 777/BC-EVNGENCO2 ngày 16/3/2022.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban kiểm soát thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty và các cổ đông, cụ thể như sau:

- Giám sát công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong việc:

+ Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

+ Tuân thủ chế độ chính sách pháp luật, Luật doanh nghiệp của Nhà nước; Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng Công ty;

+ Triển khai các dự án đầu tư xây dựng, đầu tư tài chính, các hợp đồng kinh tế mua sắm vật tư thiết bị phục vụ SXKD và đầu tư;

+ Kiểm tra việc sử dụng và bảo toàn vốn của Tổng Công ty;

+ Các công tác khác liên quan đến SXKD và đầu tư của Tổng Công ty.

- Thẩm tra: Quỹ tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương thực hiện năm 2022;

- Giám sát kiểm toán độc lập thực hiện soát xét BCTC bán niên 2022 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;
- Thẩm tra Báo cáo tài chính bán niên 2022 và Báo cáo tài chính năm 2022;
- Tham gia các đoàn thanh kiểm tra theo quy định;
- Theo dõi, đôn đốc và phúc tra tình hình thực hiện các kiến nghị của các đoàn thanh kiểm tra và của Ban kiểm soát;
- Kiểm toán theo chuyên đề: Kiểm toán SCL Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;
- Thực hiện kiểm soát đột xuất khi có yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát tình hình hoạt động tại Tổng công ty trong 6 tháng cuối năm 2021 và Kế hoạch của Ban Kiểm soát năm 2022.

Trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT EVNGENCO2;
- HĐQT EVN;
- Ban KTGS EVN;
- Lưu: VT, Ban Kiểm soát.

Đính kèm:

- Văn bản số 2944/EVN-KTGS;
- Báo cáo 777/BC-EVNGENCO2;
- Tờ trình 1089/TTr-EVNGENCO2.

TM. BAN KIỂM SOÁT EVNGENCO2
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Tùng